

Số: 25 /2018/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 24/TTr-SCT ngày 08 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030.

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn (bao gồm xây mới, cải tạo nâng cấp) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030.

b) Đối tượng áp dụng:

- Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi tắt là nhà đầu tư) có dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được quy định tại Quyết định này.

2. Nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ

a) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Dự án đầu tư theo chủ trương xã hội hóa đầu tư phát triển chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh, thông qua việc huy động vốn của các nhà đầu tư, được xem xét, hỗ trợ đầu tư.

- Mỗi dự án đầu tư xây dựng chợ nông thôn chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư theo quy định 01 lần.

- Nhà đầu tư tự tổ chức thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện hỗ trợ:

- Chợ có trong quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Nhà đầu tư phải có đủ năng lực triển khai thực hiện dự án.

- Đảm bảo tiêu chuẩn xây dựng, cải tạo nâng cấp chợ:

+ Quy mô và hạng mục đạt chuẩn chợ nông thôn mới.

+ Diện tích, mặt bằng chợ tối thiểu: 1.500 m².

3. Hỗ trợ tiền giao đất, cho thuê đất và tiền bồi thường giải phóng mặt bằng

a) Hỗ trợ tiền giao đất, cho thuê đất: Các nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh được Nhà nước hỗ trợ 100% tiền giao đất, cho thuê đất trong thời gian sử dụng đất thực hiện dự án.

b) Hỗ trợ tiền bồi thường giải phóng mặt bằng: Các nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh được Nhà nước hỗ trợ 100% tiền bồi thường giải phóng mặt bằng. Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 600 triệu đồng/chợ.

4. Hỗ trợ xây dựng các hạng mục chính của chợ

a) Nội dung hỗ trợ: Các hạng mục chính của chợ bao gồm các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chợ trong hàng rào: Nhà chợ, xây tường rào, hệ thống cấp điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống xử lý rác thải, nhà vệ sinh công cộng, nhà quản lý chợ.

b) Mức hỗ trợ:

- Đầu tư xây dựng mới chợ: Nhà nước hỗ trợ 55% giá trị đầu tư nhưng không vượt quá 1,2 tỷ đồng/chợ.

- Đầu tư cải tạo nâng cấp chợ: Nhà nước hỗ trợ 55% giá trị đầu tư nhưng không vượt quá 600 triệu đồng/chợ.

5. Hỗ trợ xây dựng đường giao thông ngoài chợ

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư xây dựng từ trục đường giao thông hiện có đến công chợ: Được áp dụng đối với các chợ chưa có đường giao thông đầu nối với trục giao thông chính trên địa bàn. Đường giao thông vào chợ được đầu tư xây dựng theo thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Mức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ 30% kinh phí đầu tư xây dựng nhưng không vượt quá 01 tỷ đồng/chợ.

6. Nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ đầu tư

a) Nguồn vốn hỗ trợ đầu tư: Nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu do tỉnh quản lý thực hiện chính sách.

b) Cơ chế hỗ trợ đầu tư: Dự án hoàn thành, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng được thanh toán 100% kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành.

Điều 2. Trình tự, thủ tục thẩm định, quyết định hỗ trợ đầu tư; nghiệm thu dự án hoàn thành; thanh toán, quyết toán khoản hỗ trợ đầu tư

1. Trình tự, thủ tục, thẩm định, quyết định hỗ trợ đầu tư; trình tự thủ tục nghiệm thu dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại Thông tư 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

2. Trình tự, thủ tục thanh, quyết toán khoản hỗ trợ đầu tư thực hiện theo quy định tại Thông tư số 30/2015/TT-BTC ngày 09 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán các khoản hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan ban hành văn bản hướng dẫn liên ngành quy định trình tự, thủ tục thẩm định, quyết định hỗ trợ đầu tư; nghiệm thu dự án hoàn thành; thanh toán, quyết toán khoản hỗ trợ đầu tư từ Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn (bao gồm xây mới, cải tạo nâng cấp) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030.

c) Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan lập danh sách các dự án đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch vốn thực hiện Chính sách quy định tại Quyết định này.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiệm thu xác nhận khối lượng hoàn thành khi nhà đầu tư có văn bản đề nghị.

e) Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chính sách quy định tại Quyết định này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo

định kỳ (Báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng trước ngày 30 tháng 7 của năm báo cáo, Báo cáo kết quả thực hiện cả năm trước ngày 31 tháng 02 của năm kế tiếp).

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương cân đối vốn ngân sách hằng năm, xây dựng kế hoạch vốn để thực hiện Chính sách quy định tại Quyết định này.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và các cơ quan liên quan ban hành văn bản hướng dẫn liên ngành quy định trình tự, thủ tục thẩm định, quyết định hỗ trợ đầu tư; nghiệm thu dự án hoàn thành; thanh toán, quyết toán khoản hỗ trợ đầu tư từ Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn (bao gồm xây mới, cải tạo nâng cấp) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030.

c) Hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước về tài chính đối với chợ.

d) Thẩm định hồ sơ đề nghị thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ, phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho đối tượng được hỗ trợ. Quản lý, theo dõi tình hình sử dụng kinh phí hỗ trợ đầu tư.

đ) Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành giám sát việc triển khai các dự án trong tỉnh, kiểm tra việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ theo quy định của pháp luật; đôn đốc giải ngân, thanh quyết toán các nội dung hỗ trợ đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện giải ngân các khoản kinh phí hỗ trợ theo định kỳ (06 tháng, cả năm).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Hằng năm, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư phù hợp với khả năng nguồn lực của tỉnh; tổng hợp kế hoạch vốn thực hiện Chính sách quy định tại Quyết định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn liên ngành quy định trình tự, thủ tục thẩm định, quyết định hỗ trợ đầu tư; nghiệm thu dự án hoàn thành; thanh toán, quyết toán khoản hỗ trợ đầu tư từ Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn (bao gồm xây mới, cải tạo nâng cấp) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2030.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư các chợ theo quy định.

d) Chủ trì xem xét, thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ có dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp chợ.

4. Các Sở, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn chủ đầu tư/nhà đầu tư thực hiện quy định này và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan về chợ.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đến các xã, các tổ chức, các đối tượng liên quan hoặc thụ hưởng chính sách theo Quyết định.

b) Hằng năm, lập danh sách các dự án đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp; xây dựng nhu cầu kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn gửi Sở Công Thương tổng hợp.

c) Huy động các nguồn lực hợp pháp khác cùng với ngân sách tỉnh thực hiện tốt chính sách này.

d) Theo dõi, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chính sách trên địa bàn huyện, thành phố. Định kỳ (06 tháng, cả năm) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các xã

a) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đến các tổ chức, các đối tượng liên quan hoặc thụ hưởng chính sách theo Quyết định trên địa bàn.

b) Theo dõi, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chính sách trên địa bàn. Định kỳ (06 tháng, cả năm) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

7. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được hưởng chính sách

a) Cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xây dựng hồ sơ hỗ trợ đầu tư xây dựng và nghiệm thu thanh quyết toán theo Quy định này.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác của các tài liệu do đơn vị mình cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2018.

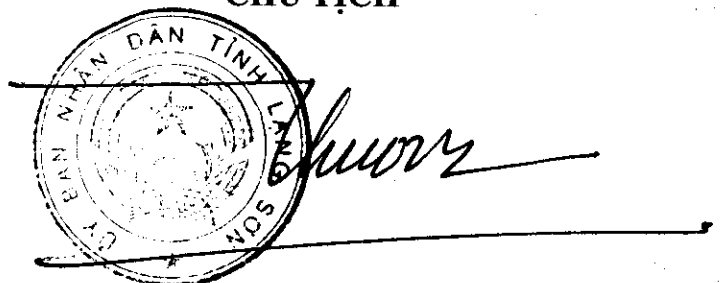
Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTQVN tỉnh, các Đoàn thể tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo LS, Đài PT&TH tỉnh;
- Các PCVP, các phòng CV, TH-CB;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

60

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Thương